

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2017/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 26 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 58/TTr-SXD ngày 03/5/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/7/2017 và thay thế Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Chánh Thanh tra Sở Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 24/2017/2017
của UBND tỉnh Phú Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, chế độ giao ban, báo cáo kết quả công tác quản lý về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng (trực tiếp là Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn có liên quan).

2. Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan đến quản lý trật tự xây dựng.

4. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các đơn vị trực thuộc có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

6. Cơ quan quản lý công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và cơ quan quản lý khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật.

7. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan trong hoạt động xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Cơ quan quản lý về xây dựng thống nhất quản lý trật tự xây dựng các loại công trình, nhà ở. Trường hợp công trình, nhà ở xây dựng vi phạm liên quan nhiều ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước thì cơ quan có thẩm quyền phát hiện đầu tiên có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan liên quan phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Tuân thủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, không chồng chéo, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi

phạm. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, thống nhất trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định và phân công nhiệm vụ tại Quy chế này. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định.

3. Công tác chỉ đạo, điều hành:

a) Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo Chánh Thanh tra Sở Xây dựng hướng dẫn, đôn đốc Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã và Phòng Kinh tế Hạ tầng các huyện (sau đây gọi tắt là Phòng quản lý xây dựng cấp huyện) về chuyên môn nghiệp vụ; đôn đốc UBND cấp huyện kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo Trưởng Phòng quản lý xây dựng cấp huyện phối hợp với Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định pháp luật.

c) Chánh Thanh tra Sở, Trưởng Phòng quản lý xây dựng cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo cán bộ, công chức trực thuộc đơn vị tổ chức quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

4. Phương thức phối hợp được thực hiện thông qua hình thức văn bản hành chính, tổ chức hội họp, thành lập các tổ kiểm tra liên ngành, trừ công tác phối hợp kiểm tra trật tự xây dựng thường xuyên.

5. Vi phạm về trật tự xây dựng phải được lập hồ sơ, xử lý kịp thời, triệt để, chính xác, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hành vi buông lỏng quản lý trật tự xây dựng

Tổ chức, cá nhân buông lỏng công tác quản lý trật tự xây dựng khi có một trong các hành vi:

1. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quy định tại Chương II của Quy chế này.

2. Các hành vi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phân định trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng

Khi công trình, nhà ở xây dựng vi phạm trật tự xây dựng thì cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp xử lý theo thẩm quyền được pháp luật quy định để xử lý triệt để vi phạm. Trường hợp không xử lý triệt để thì trách nhiệm được phân định theo trình tự như sau:

1. Chủ tịch UBND cấp xã chịu hoàn toàn trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng đối với tất cả các công trình, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn quản lý khi chưa thực hiện trách nhiệm thông báo theo quy định tại khoản 1, Điều 9 của Quy chế này.

2. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên chịu hoàn toàn trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng đối với công trình xây dựng (trừ nhà ở riêng lẻ) trong khu vực mình quản lý khi chưa thực hiện trách nhiệm thông báo theo quy định tại khoản 2, Điều 9 của Quy chế này và quy định tại Quyết định số 42/2016/QĐ-

UBND ngày 22 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước với Khu kinh tế Nam Phú Yên và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không tổ chức quản lý trật tự xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ được phân công theo Điều 7 của Quy chế này sau khi các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan đã thông báo tình hình xây dựng theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 9 của Quy chế này.

Trường hợp phát hiện công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng vi phạm trật tự xây dựng thì trách nhiệm được phân định như sau:

a) Người có thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính theo Điều 59 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 10 của Quy chế này đối với địa bàn mình được phân công phụ trách theo dõi, quản lý;

b) Chủ tịch UBND cấp xã, cấp huyện, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Trưởng phòng quản lý xây dựng cấp huyện chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không ban hành các quyết định hành chính theo thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi vi phạm trật tự xây dựng theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 10 của Quy chế này;

c) Trưởng Công an cấp xã chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không thực hiện các giải pháp ngăn chặn việc thi công xây dựng theo quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 11 của Quy chế này và phối hợp thực hiện quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan được UBND tỉnh phân công nhiệm vụ tại Quy chế này, nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được phân công thì chịu trách nhiệm liên đới khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng.

Điều 6. Nội dung phối hợp quản lý trật tự xây dựng

Nội dung phối hợp quản lý trật tự xây dựng theo Quy chế này bao gồm:

1. Phân công nhiệm vụ trong quản lý trật tự xây dựng.
2. Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ quản lý trật tự xây dựng.
3. Phối hợp tổ chức quản lý trật tự xây dựng.
4. Phối hợp lập thủ tục xử lý vi phạm trật tự xây dựng.
5. Phối hợp xử lý vi phạm trật tự xây dựng.
6. Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về trật tự xây dựng.
7. Tổ chức giao ban và báo cáo định kỳ về trật tự xây dựng.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Phân công nhiệm vụ trong quản lý trật tự xây dựng

1. Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình:

a) Công trình do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư theo phân cấp của UBND tỉnh;

b) Công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng hoặc chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư đối với công trình được miễn giấy phép xây dựng theo điểm b, khoản 2, Điều 89 của Luật xây dựng năm 2014.

c) Nhà ở riêng lẻ nông thôn thuộc đối tượng được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm k, khoản 2, Điều 89 của Luật Xây dựng năm 2014;

d) Công trình xây dựng không phép trong khu vực cấm xây dựng; lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật; xây dựng công trình ở khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, trừ công trình xây dựng để khắc phục những hiện tượng này.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình:

a) Công trình, nhà ở riêng lẻ do UBND cấp huyện cấp giấy phép xây dựng, quyết định đầu tư theo phân cấp của UBND tỉnh;

b) Công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng nằm trên địa bàn từ hai xã, phường, thị trấn trở lên;

c) Công trình, nhà ở riêng lẻ do Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh; trừ các công trình khoản 3 Điều này.

3. Giám đốc Sở Xây dựng giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình:

a) Công trình do UBND tỉnh quyết định đầu tư hoặc ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư;

b) Công trình do Bộ, Ngành trung ương cấp phép, quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh;

c) Công trình có vốn đầu tư nước ngoài do Sở Xây dựng cấp phép theo ủy quyền của UBND tỉnh;

d) Công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng nằm trên địa bàn từ hai huyện, thị xã, thành phố trở lên.

4. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng các công trình trong khu vực mình quản lý (trừ nhà ở riêng lẻ).

Điều 8. Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ quản lý trật tự xây dựng

1. Cơ quan quyết định đầu tư xây dựng và cấp phép xây dựng theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh có trách nhiệm gửi quyết định phê duyệt dự án, giấy phép xây dựng (*bản chính hoặc bản sao, không bao gồm hồ sơ, bản vẽ*) cho cơ quan quản lý trật tự xây dựng theo Điều 7 của Quy chế này để tổ chức theo dõi, quản lý.

2. Cơ quan được phân công nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo Điều 7 của Quy chế này có trách nhiệm cung cấp thông tin tình hình quyết định đầu tư, cấp phép xây dựng các công trình, nhà ở riêng lẻ do mình quản lý cho UBND cấp xã nơi công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng để tổ chức theo dõi việc khởi công xây dựng.

3. Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên có trách nhiệm gửi thông báo khởi công xây dựng các công trình do đơn vị làm chủ đầu tư cho Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và cấp xã nơi công trình xây dựng để tổ chức theo dõi, quản lý.

4. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm gửi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho cơ quan cấp phép xây dựng, cơ quan tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan cùng cấp theo Điều 11 của Quy chế này để xem xét, giải quyết các thủ tục hành chính tại địa chỉ công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm.

5. Cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm cung cấp thông tin về đất đai theo đề nghị của cơ quan quản lý về xây dựng.

6. Sở Xây dựng; Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên; UBND cấp huyện và cấp xã phải công bố công khai số điện thoại, tên người được giao tiếp nhận thông tin phản ánh về vi phạm trật tự xây dựng tại trụ sở làm việc, trên trang điện tử (nếu có) để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết cung cấp thông tin và phối hợp quản lý.

Điều 9. Phối hợp tổ chức quản lý trật tự xây dựng

1. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Chịu trách nhiệm kiểm tra, phát hiện ban đầu và thông báo kịp thời cho UBND cấp huyện, Sở Xây dựng về tình hình khởi công xây dựng các công trình trên địa bàn (đối với nhà ở riêng lẻ chỉ thông báo cho UBND cấp huyện);

b) Trường hợp công trình, nhà ở riêng lẻ đã khởi công xây dựng mà chưa có thông báo đến UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã phải kịp thời chỉ đạo kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi không thông báo khởi công, xây dựng công trình không phép và các vi phạm khác nếu có. Kết quả xử lý gửi cho UBND cấp huyện, Sở Xây dựng theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này biết để phối hợp quản lý theo thẩm quyền.

Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền xử lý của mình thì thông báo cho cơ quan được phân công nhiệm vụ tại Điều 7 của Quy chế này phối hợp cùng xử lý;

c) Tổ chức quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình do mình quản lý theo quy định của pháp luật và phân công nhiệm vụ tại khoản 1, Điều 7 của Quy chế này.

2. Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên có trách nhiệm trực tiếp kiểm tra, kiểm soát việc xây dựng các công trình trong khu vực mình quản lý (trừ nhà ở riêng lẻ), xử lý theo thẩm quyền đối với các công trình xây dựng vi phạm, trường hợp vượt quá thẩm

quyền của đơn vị phải thông báo cho Sở Xây dựng để chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý.

3. Cơ quan quản lý công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và cơ quan quản lý khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật có trách nhiệm tổ chức theo dõi, kiểm tra hành lang bảo vệ công trình, khu vực do mình quản lý. Xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng vi phạm thuộc phạm vi mình quản lý, trường hợp vượt quá thẩm quyền của đơn vị phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

4. Cơ quan quản lý về đất đai các cấp có trách nhiệm tổ chức quản lý việc sử dụng đất theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có chức năng xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng đất xây dựng công trình, nhà ở vi phạm Luật Đất đai năm 2013.

5. Sở Xây dựng; UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình do mình quản lý theo quy định của pháp luật và phân công nhiệm vụ tại Điều 7 của Quy chế này sau khi tiếp nhận thông tin theo quy định tại Điều 8 và thông báo theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.

Điều 10. Phối hợp lập thủ tục xử lý vi phạm trật tự xây dựng

1. Trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính

Người có thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính theo Điều 59 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính các công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng do cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý theo phân công nhiệm vụ tại Điều 7 của Quy chế này.

Trường hợp cán bộ, công chức quản lý xây dựng cấp xã buông lỏng quản lý, không lập biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền và nhiệm vụ được phân công thì cán bộ, công chức quản lý xây dựng cấp huyện lập biên bản vi phạm hành chính, chuyển đến người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời tham mưu cho thủ trưởng đơn vị đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã xử lý trách nhiệm buông lỏng quản lý của cán bộ, công chức cấp xã.

Trường hợp cán bộ, công chức quản lý xây dựng cấp huyện buông lỏng quản lý, không lập biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền và nhiệm vụ được phân công thì cán bộ, công chức cấp xã phải tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo lên Chánh Thanh tra Sở Xây dựng để tham mưu Giám đốc Sở Xây dựng đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, chỉ đạo xử lý vi phạm trật tự xây dựng và trách nhiệm buông lỏng quản lý của cán bộ, công chức cấp huyện.

Trường hợp công chức Thanh tra Sở Xây dựng buông lỏng quản lý, không lập biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền và nhiệm vụ được phân công thì công chức quản lý xây dựng cấp huyện phải tham mưu cho thủ trưởng đơn vị báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, chỉ đạo xử lý vi phạm trật tự xây dựng và trách nhiệm buông lỏng quản lý của công chức Thanh tra Sở.

Biên bản vi phạm hành chính sau khi lập phải được chuyển cho Người có thẩm quyền để kịp thời xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm đình chỉ thi công xây dựng:

a) Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng đối với tất cả các công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành ngừng thi công xây dựng để thực hiện các nội dung trong biên bản vi phạm hành chính (trừ công trình vi phạm khi phát hiện đã xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng);

b) Trưởng Phòng quản lý xây dựng cấp huyện ban hành quyết định đình chỉ thi công xây dựng trong trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã không thực hiện kịp thời (sau 24 giờ), đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND cùng cấp xem xét trách nhiệm buông lỏng quản lý của Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với tất cả các công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý (bao gồm các trường hợp do cán bộ, công chức quản lý xây dựng cấp huyện, công chức Thanh tra Sở chuyển đến).

Trình Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vượt thẩm quyền xử phạt của mình;

b) Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; các trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND cấp xã khi phát hiện có hành vi buông lỏng quản lý.

Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vượt thẩm quyền xử phạt của mình;

c) Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng do Sở Xây dựng quản lý; các trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã khi phát hiện có hành vi buông lỏng quản lý.

Tham mưu Giám đốc Sở Xây dựng trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vượt thẩm quyền xử phạt của mình.

4. Ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm:

a) Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ đối với tất cả các loại công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng không phép, sai quy hoạch xây dựng được duyệt trên địa bàn quản lý (trừ công trình được miễn giấy phép xây dựng);

b) Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ đối với tất cả các loại công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng sai giấy phép xây dựng, sai quy hoạch xây dựng được duyệt, sai thiết kế được duyệt (đối với công trình được miễn giấy phép xây dựng) trên địa bàn quản lý và các trường hợp thuộc thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ của Chủ tịch UBND cấp xã khi phát hiện có

hành vi buông lỏng quản lý.

5. Phê duyệt phương án phá dỡ và tổ chức phá dỡ công trình vi phạm:

a) Đối với trường hợp yêu cầu phải lập phương án phá dỡ thì Người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 25 Nghị định 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ;

b) Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức phá dỡ tất cả công trình, nhà ở riêng lẻ vi phạm trật tự xây dựng thuộc địa bàn quản lý theo quyết định cưỡng chế phá dỡ của Người có thẩm quyền và phương án phá dỡ đã phê duyệt. Trường hợp phức tạp, thì báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, chỉ đạo.

c) Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với các vụ việc phức tạp, cần sự hỗ trợ của lực lượng đảm bảo an ninh trật tự tỉnh.

Điều 11. Phối hợp xử lý vi phạm trật tự xây dựng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của UBND cấp huyện, các kiến nghị của Thanh tra Sở Xây dựng trong công tác kiểm tra, phát hiện, thông báo và xử lý vi phạm trật tự xây dựng. Trường hợp không thực hiện phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do không thực hiện;

b) Xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật (về đất đai, xây dựng, kinh doanh, môi trường, ... trừ các thủ tục liên quan đến quyền nhân thân theo quy định của Bộ Luật dân sự) tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan liên quan trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành xong các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra;

c) Kiến nghị Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét tạm dừng hoặc đề nghị các sở, ban, ngành liên quan xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật (về đất đai, xây dựng, kinh doanh, môi trường, ... trừ các thủ tục liên quan đến quyền nhân thân theo quy định của Bộ Luật dân sự năm 2015) tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng;

d) Cử cán bộ, công chức tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của Thanh tra Sở Xây dựng hoặc Phòng quản lý xây dựng cấp huyện;

e) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan theo đề nghị của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra về trật tự xây dựng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của UBND tỉnh, các kiến nghị của Sở Xây dựng trong công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trật tự xây dựng. Trường hợp không thực hiện phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do không thực hiện;

b) Kiểm tra, đôn đốc UBND cấp xã xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền; xem xét, xử lý vi phạm và trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan

trực thuộc khi phát hiện có hành vi buông lỏng quản lý, không xử lý triệt để vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền và các chỉ đạo, kiến nghị xử lý của cơ quan tham gia phối hợp;

c) Thu hồi, hủy giấy phép xây dựng do mình cấp theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm quy định tại Điều 101 của Luật Xây dựng năm 2014 hoặc theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan liên quan;

d) Xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật (về đất đai, xây dựng, sở hữu công trình, môi trường, kinh doanh,...trừ các thủ tục liên quan đến quyền nhân thân theo quy định của Bộ Luật dân sự) tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan liên quan trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành xong các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra;

e) Giải quyết kịp thời kiến nghị của UBND cấp xã về việc xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều này;

g) Cử cán bộ, công chức tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan liên quan;

h) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan theo đề nghị của Sở Xây dựng để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra về trật tự xây dựng.

3. Giám đốc Sở Xây dựng:

a) Kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm theo thẩm quyền, báo cáo kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý vi phạm và trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan khi phát hiện có dấu hiệu buông lỏng quản lý, không xử lý triệt để vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền;

b) Giải quyết kịp thời các kiến nghị về chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý trật tự xây dựng của UBND huyện, cấp xã khi có yêu cầu;

c) Xem xét tạm dừng hoặc kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành xong các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra;

d) Thu hồi, hủy giấy phép xây dựng do mình cấp theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm quy định tại Điều 101 của Luật Xây dựng năm 2014 hoặc theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan.

4. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên:

a) Xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

theo quy định của pháp luật (về đất đai, xây dựng, sở hữu công trình, môi trường, kinh doanh,... trừ các thủ tục liên quan đến quyền nhân thân theo quy định của Bộ Luật Dân sự năm 2015) tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành xong các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra;

b) Thu hồi, hủy giấy phép xây dựng do mình cấp theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm quy định tại Điều 101 của Luật Xây dựng năm 2014 hoặc theo đề nghị bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan;

c) Cử cán bộ, công chức tham gia các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan liên quan.

5. Thủ trưởng cơ quan Công an:

a) Công an cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức lực lượng cấm các phương tiện vận tải chuyên chở vật tư, vật liệu và người lao động vào thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quyết định đình chỉ thi công xây dựng của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Cơ quan Công an các cấp có trách nhiệm xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự và an toàn cho lực lượng thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quyết định cưỡng chế phá dỡ của Chủ tịch UBND cùng cấp và phương án cưỡng chế phá dỡ được phê duyệt theo quy định của pháp luật. Xử lý các hành vi chống đối hoặc cản trở Người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng;

c) Trường hợp xét thấy lực lượng sẵn có không đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a, b khoản này thì có trách nhiệm báo cáo, kiến nghị cơ quan công an cấp trên xây dựng phương án hỗ trợ lực lượng để đảm bảo thực hiện quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định cưỡng chế phá dỡ của Người có thẩm quyền và an toàn cho Người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng.

6. Thủ trưởng các Sở, Ngành liên quan:

a) Xem xét tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật (về đất đai, xây dựng, sở hữu công trình, môi trường, kinh doanh,... trừ các thủ tục liên quan đến quyền nhân thân theo quy định của Bộ Luật dân sự năm 2015) tại địa chỉ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị của cơ quan quản lý xây dựng cùng cấp trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành xong các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra;

b) Cử người phối hợp với cơ quan quản lý về xây dựng cùng cấp xử lý các trường hợp xây dựng công trình lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật; xây dựng công trình ở

khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, trừ công trình xây dựng để khắc phục những hiện tượng này.

Điều 12. Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về trật tự xây dựng

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý trật tự xây dựng của UBND cấp huyện, cấp xã.

2. UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý trật tự xây dựng của các đơn vị trực thuộc.

3. Chánh Thanh tra Sở xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của Thanh tra viên, công chức, nhân viên thuộc Thanh tra Sở Xây dựng.

4. Trưởng Phòng quản lý xây dựng cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhân viên thuộc quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

5. Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức quản lý xây dựng cấp xã.

Điều 13. Chế độ giao ban, báo cáo

1. Chế độ giao ban:

a) Định kỳ hàng tháng, UBND cấp xã tổ chức giao ban với cán bộ, công chức và các bộ phận có liên quan của đơn vị mình để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý;

b) Định kỳ hàng quý, UBND cấp huyện tổ chức giao ban với UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý;

c) Định kỳ 6 tháng, năm, Sở Xây dựng tổ chức giao ban công tác quản lý trật tự xây dựng với UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý;

d) Cơ quan công an, cơ quan quản lý công trình chuyên ngành, cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường và các cơ quan liên quan cùng cấp có trách nhiệm tham dự giao ban theo đề nghị của cơ quan, đơn vị và địa phương theo quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều này.

2. Chế độ báo cáo:

a) UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất khi có yêu cầu cho UBND cấp huyện về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo Phụ lục I kèm theo Quy chế này.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên và UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu cho UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo Phụ lục II kèm theo Quy chế này.

c) Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất

khi có yêu cầu cho UBND tỉnh về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chi tiết cho các đơn vị, địa phương về biểu mẫu, thời kỳ lấy số liệu báo cáo.

Điều 14. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí tổ chức thực hiện Quy chế (công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác quản lý trật tự xây dựng, tổ chức giao ban định kỳ,...), do ngân sách các cấp bố trí theo dự toán hằng năm.

2. Kinh phí chi phụ cấp cho lực lượng trực tiếp xử phạt vi phạm trật tự xây dựng thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 11 Thông tư 153/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tài chính, quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Phân công trách nhiệm

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành:

a) Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức phổ biến, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng;

b) Cơ quan quản lý công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và cơ quan quản lý khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật có trách nhiệm tổ chức cắm mốc giới phạm vi, khu vực cần bảo vệ và bàn giao cho chính quyền cơ sở quản lý để tránh xâm hại, lấn chiếm;

c) Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên; Công an tỉnh; Sở Kế hoạch đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở quản lý công trình chuyên ngành có trách nhiệm quán triệt và chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công theo Quy chế này.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quy chế này cho nhân dân trên địa bàn biết, chấp hành và giám sát việc thực hiện;

b) Chỉ đạo các Phòng, Ban trực thuộc triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Quy chế này, phân công cán bộ, công chức phụ trách theo địa bàn để có cơ sở kịp thời biểu dương, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn phụ trách.

3. Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cho cơ quan quản lý trật tự xây dựng cùng cấp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân

công theo Quy chế này khi xem xét thẩm định, trình phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 16. Xử lý chuyển tiếp

1. Các công trình, nhà ở riêng lẻ triển khai xây dựng trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh Phú Yên.

2. Các công trình, nhà ở riêng lẻ triển khai xây dựng sau ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành thì việc tổ chức quản lý, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng thực hiện theo Quy chế này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiến